

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI
về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh
và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030

Thời gian qua, công tác cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Qua đó, thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai được rút ngắn. Công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư được đổi mới, tăng cường; bước đầu đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực, uy tín đến đầu tư tại tỉnh.

Tuy nhiên, công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư của tỉnh còn nhiều hạn chế. Các chỉ số Năng lực cạnh tranh, Hiệu quả quản trị và hành chính công, Cải cách hành chính của tỉnh còn thấp và chậm được cải thiện. Công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư chưa chặt chẽ. Quy mô doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn nhỏ, hiệu quả hoạt động, năng lực quản trị và năng lực cạnh tranh còn thấp.

Để cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu của tỉnh với những giải pháp đồng bộ, đột phá, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh.

- Hiệu quả cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư là tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

của các ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, năng lực cạnh tranh ngày càng cao nhằm thu hút tối đa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thuộc **nhóm khá** của cả nước; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số Cải cách hành chính của tỉnh thuộc **nhóm 30/63** tỉnh, thành phố.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt **90%**.

- Trên địa bàn tỉnh có hơn **4.900** doanh nghiệp đăng ký hoạt động; tỷ trọng đóng góp của vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP của tỉnh giai đoạn 2021-2025 đạt **48,2%**.

- Thu hút ít nhất **10 dự án** khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch; **06 dự án** chế biến nông, lâm sản; **04 dự án** đầu tư trực tiếp nước ngoài.

b) Đến năm 2030

- Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thuộc **nhóm tốt** của cả nước; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số Cải cách hành chính của tỉnh thuộc **nhóm 20/63** tỉnh, thành phố.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên **95%**.

- Trên địa bàn tỉnh có **6.550** doanh nghiệp đăng ký hoạt động; tỷ trọng đóng góp của vốn đầu tư khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP của tỉnh giai đoạn 2026-2030 đạt **62%**.

- Thu hút thêm ít nhất **10 dự án** khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch; **07 dự án** chế biến nông, lâm sản; **05 dự án** đầu tư trực tiếp nước ngoài.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; nâng cao tính năng động, tiên phong, quyết tâm của lãnh đạo các cấp, các

ngành và nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu các sở, ngành, địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện. Trong đó, từng cấp ủy, chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước đưa mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thu hút đầu tư vào kế hoạch, chương trình công tác hằng năm của đơn vị. Thường xuyên rà soát, đánh giá, xác định đúng những hạn chế, yếu kém, bất cập để xác định các giải pháp quyết liệt nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản và đồng bộ trong công tác thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư. Rà soát, bố trí cán bộ có trách nhiệm, tâm huyết, kỹ năng, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới; kiên quyết xử lý các trường hợp tổ chức, cá nhân có hành vi vụ lợi bất chính trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hút đầu tư. Xây dựng, ban hành, công bố rộng rãi hướng dẫn quy trình, thủ tục về triển khai dự án đầu tư, đảm bảo thuận lợi, chặt chẽ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

2. Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý nhà nước

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025. Trong đó, tập trung rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh, đặc biệt là các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, cấp phép đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện không còn phù hợp; thường xuyên cập nhật, công khai thủ tục hành chính để người dân, tổ chức kịp thời tiếp cận quy định, thủ tục mới.

- Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển chính quyền điện tử

tinh. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; hoàn thiện quy trình thủ tục hành chính liên thông đảm bảo rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan.

Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của cơ quan nhà nước; nhất là việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; nâng cao tỷ lệ cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

3. Có các mục tiêu cụ thể nhằm cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

- Tập trung cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần trong bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. *Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá công tác cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số Cải cách hành chính của tỉnh, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở và địa phương tỉnh Kon Tum (DDCI)* nhằm rà soát, đánh giá, phát huy kết quả đạt được và chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải năng động, sáng tạo, cầu thị, nắm vững các chính sách, quy định hiện hành, giải quyết hiệu quả những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Bố trí thời gian đối thoại giữa doanh nghiệp và chính quyền địa phương; thường xuyên rà soát, đánh giá việc xử lý các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trên một số lĩnh vực đầu tư, đất đai, tín dụng, xúc tiến thương mại, đào tạo, tư vấn việc làm.

- Tập trung đào tạo đội ngũ lao động có trình độ, tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm, quy mô lớn trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, dịch vụ giới thiệu việc làm.

- Nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng xét xử các vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh và an ninh, an toàn tại các cơ sở chế biến, dự án đầu tư, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với xu thế hội nhập và xu thế phát triển công nghệ số; hỗ trợ tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh, phát triển thương hiệu, mở rộng sản xuất; hỗ trợ tư vấn pháp luật, chuyển đổi số...

4. Chú trọng công tác quy hoạch, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực để tạo bước đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng

- Hoàn thành Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và việc rà soát, điều chỉnh, lập các quy hoạch xây dựng, các ngành, lĩnh vực bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Thực hiện lộ trình xây dựng phần mềm quản lý quy hoạch và công khai các quy hoạch trên môi trường điện tử nhằm rút ngắn thời gian nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Quán triệt nguyên tắc ưu tiên bố trí, sử dụng vốn đầu tư công là “vốn môi” để dẫn dắt, huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng đô thị, giao thông, hạ tầng trong và ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Chủ động rà soát, chuẩn bị quỹ đất và hạ tầng với quy mô phù hợp tại các huyện, thành phố để thu hút các dự án đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm. Tăng cường công tác quản lý đầu tư; xử lý nghiêm, dứt điểm đối với các dự án vi phạm pháp luật.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư

- Nâng cao năng lực và đổi mới, đa dạng các hình thức, hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào ngành, lĩnh vực phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; gắn hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia, kế hoạch xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong cả nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; thực hiện tốt việc hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về xúc tiến đầu tư và chuyên nghiệp hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải chủ động, trực tiếp tiếp xúc với doanh nghiệp, nhà đầu tư để kêu gọi thu hút đầu tư vào địa bàn; tiếp tục kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực kinh tế trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư các dự án có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về số lượng, chất lượng, hiệu quả đầu tư.

- Đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp; kịp thời cung cấp các thông tin về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, các dự án kết cấu hạ tầng và các thông tin kêu gọi đầu tư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa bằng chương trình hành động và triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc, tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết để tham mưu đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên theo phân cấp quản lý.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Dương Văn Trang
Dương Văn Trang